

BÀI 20 NHÍM NÂU KẾT BẠN**C. PHẦN C: LUYỆN TẬP**

Câu 1: (Phần I)

Đề bài:

Luyện từ và câu

Câu 1: Xếp các từ ngữ dưới đây vào nhóm thích hợp:

nhường bạn

hiền lành

giúp đỡ

chia sẻ

chăm chỉ

tươi cười

a. Từ ngữ chỉ hoạt động

b. Từ ngữ chỉ đặc điểm

Phương pháp:

Em đọc kĩ rồi sắp xếp các từ vào nhóm thích hợp.

Lời giải chi tiết:

a. Từ ngữ chỉ hoạt động: nhường bạn, giúp đỡ, chia sẻ

b. Từ ngữ chỉ đặc điểm: hiền lành, chăm chỉ, tươi cười

Câu 2: (Câu 2)

Đề bài:

Câu 2: Chọn từ ngữ chỉ hoạt động đã tìm được ở bài tập 1 thay cho ô vuông:

a. Mẹ cho Hải cái bánh rất ngon. Hải mang đến cho Hà và Xuân cùng ăn. Mẹ khen: “Con biết □ cùng bạn bè rồi đấy”.



b. Biết Hải ốm, phải nghỉ học, Xuân mang sách vở sang, giảng bài cho bạn. Hải xúc động vì bạn đã □ khi mình bị ốm.



c. Hải và Xuân đều muốn ngồi bàn đầu. Nhưng ở đó chỉ còn một chỗ. Xuân xin cô cho Hải được ngồi chỗ mới. Cô khen Xuân đã biết □.



Phương pháp:

Em điền các từ chỉ hoạt động: chia sẻ, giúp đỡ, nhường bạn vào các ô trống thích hợp.

Lời giải chi tiết:

a. Mẹ cho Hải cái bánh rất ngon. Hải mang đến cho Hà và Xuân cùng ăn. Mẹ khen: “Con biết **chia sẻ** cùng bạn bè rồi đấy”.

b. Biết Hải ốm, phải nghỉ học, Xuân mang sách vở sang, giảng bài cho bạn. Hải xúc động vì bạn đã **giúp đỡ** khi mình bị ốm.

c. Hải và Xuân đều muốn ngồi bàn đầu. Nhưng ở đó chỉ còn một chỗ. Xuân xin cô cho Hải được ngồi chỗ mới. Cô khen Xuân đã biết **nhường bạn**.

Câu 3: (Câu 3)**Đề bài:**

Câu 3: Đặt một câu về hoạt động của các bạn trong tranh:



M: Bạn Lan cho bạn Hải mượn bút.



Phương pháp:

Em quan sát tranh xem các bạn đang làm gì, ở đâu rồi đặt câu cho phù hợp.

Lời giải chi tiết:

- Tranh 1: Bạn Lan cho bạn Hải mượn bút.
- Tranh 2: Các bạn đi thăm Hà ở.
- Tranh 3: Bạn Liên lau bàn ghế còn bạn Hùng lau cửa sổ.
- Tranh 4: Các bạn đang ca hát và nhảy múa.

Câu 4: (Phần II)**Đề bài:****Luyện viết đoạn**

Câu 1: Kể tên một số hoạt động của học sinh trong giờ ra chơi.

**Phương pháp:**

Em dựa vào tranh và dựa vào thực tế ở trường em.

Lời giải chi tiết:

Một số hoạt động của học sinh trong giờ ra chơi ở trường là: đọc sách, đánh cầu, đuổi bắt, trốn tìm,...

Câu 5: (Câu 2)

Đề bài:

Câu 2: Viết 3 – 4 câu kể về một giờ ra chơi ở trường em.

G:

- Trong giờ ra chơi, em và các bạn thường chơi ở đâu?
- Em và các bạn thường chơi trò chơi gì?
- Em thích hoạt động nào nhất?
- Em cảm thấy thế nào sau mỗi giờ ra chơi?

Phương pháp:

Em dựa vào gợi ý để kể về một giờ ra chơi ở trường em.

Lời giải chi tiết:

Giờ ra chơi, em và các bạn thường vui chơi ở sân trường. Chúng em thường chơi đá cầu, nhảy dây, kéo co hoặc có khi cùng ngồi ghế đá đọc truyện. Em thích nhất chơi kéo co vì em cảm thấy chúng em đoàn kết hơn khi tham gia trò chơi này. Mỗi giờ ra chơi được tham gia hoạt động với các bạn, em cảm thấy rất thoải mái và thư giãn.